

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN

TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 26 tháng 3 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Moong Văn Bình

Bà Moong Thị Thắm

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Già Bá Lầu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Văn T** - tên gọi khác: không; Sinh ngày 13 tháng 9 năm 1986 tại xã H, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản X, xã H, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn N và bà Vi Thị L; có vợ là Lô Thị Nh và 02 (hai) con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt giam từ ngày 29/11/2018 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Công Th - Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lô Thị Nh, sinh năm 1991; Trú tại: bản X, xã H, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ngân Văn Th; sinh năm 1987; Trú tại: bản P, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 35/CT-VKS-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì bị cáo Lô Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lô Văn T đã thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết như nội dung bản cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 29/11/2018, Lô Văn T điều khiển xe máy biển kiểm soát 37Z6-1764 đi từ nhà tại bản X, xã H, huyện KS, tỉnh Nghệ An đến bản N, xã HK, huyện KS để ăn cưới. Sau khi ăn cưới xong, Lô Văn T đi về nhà, trên đường về thì gặp một người đàn ông không quen biết rồi hỏi mua của người này 01 (một) gói hêrôin với số tiền là 40.000 (Bốn mươi nghìn) đồng. Mua hêrôin xong, Lô Văn T cất giấu vào túi quần rồi gọi điện thoại hẹn với Lương Văn D (trú tại bản NL 2, xã HK, huyện KS, tỉnh nghệ An) để đi vào bản H, xã PD, huyện KS, tỉnh Nghệ An cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày khi Lô Văn T đang điều khiển xe máy đi vào đến bản H thì bị Tổ công tác của Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện và bắt quả tang, thu giữ của Lô Văn T 01 (một) gói chất màu trắng (nghỉ là hêrôin) và 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS màu đen - bạc, biển kiểm soát 37Z6-1764.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 09 giờ ngày 01/12/2018 đã xác định: Số chất màu trắng (nghỉ hêrôin) thu giữ của Lô Văn T có khối lượng 0,25g (Không phải hai mươi lăm gam). Hội đồng đã tiến hành trích 0,1g (Không phải một gam) chất bột màu trắng gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 87/KL- PC09(MT) ngày 07/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Lô Văn T gửi tới giám định là ma túy (hêrôin).

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lô Văn T mức án từ 13 (Mười ba) đến 16 (Mười sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lô Thị Nh trình bày: Chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS màu đen - bạc, biển kiểm soát 37Z6-1764 mà bị cáo đã sử dụng trong quá trình tàng trữ ma túy là tài sản thuộc sở hữu chung của gia đình (chị Lô Thị Nh là vợ của bị cáo Lô Văn T). Việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội gia đình không ai biết. Nay gia đình đã được nhận lại xe nên không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của

mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi vi phạm của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với bản cáo trạng truy tố nên đủ cơ sở để kết luận: Ngày 29/11/2018, Lô Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,25 (Không phải hai mươi lăm) gam hêrôin với mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo Lô Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a).....

c) Hêrôin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến kinh tế - xã hội, sức khỏe con người và cũng là mầm mống phát sinh tệ nạn xã hội khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép chất ma túy làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương vì vậy hành vi đó phải được đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Đối với đối tượng đã bán hêrôin cho Lô Văn T, trong quá trình điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý. Đối với Lương Văn D (trú tại bản NL 2, xã H, huyện KS, tỉnh Nghệ An là người hẹn Lô Văn T để cùng sử dụng ma túy, quá trình điều tra, xác minh tại tại bản

NL 2, xã H, huyện KS, tỉnh Nghệ An không có người nào Lương Văn D nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của Lô Văn T, sau khi đã trích gửi đi giám định thì số còn lại là 0,15 (Không phải mười lăm) gam hêrôin là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS màu đen - bạc, biển kiểm soát 37Z6-1764, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã chứng minh được đây là tài sản thuộc sở hữu chung của gia đình bị cáo, việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội thì những người khác trong gia đình không ai biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đó cho gia đình bị cáo đại diện là chị Lô Thị Nh - vợ của bị cáo là đúng pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lô Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lô Văn T 13 (Mười ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/11/2018 (ngày bị cáo bị bắt).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Lô Văn T bên trong chứa 0,15g (Không phải mười lăm gam) hêrôin. Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 08 giờ 30 phút ngày 20/02/2019 với Cơ quan Điều tra Công an huyện Kỳ Sơn.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lô Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người bị kết án, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THA hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hữu Lộc